

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT MAI CHÂU**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT MAI CHÂU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MAI CHAU TRADE AND PRODUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109602838

**3. Ngày thành lập:** 19/04/2021

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 22TT1, Ngõ 183 Hoàng Văn Thái, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 087 7837698

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                          | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Khai thác quặng sắt                                                                                | 0710        |
| 2.  | Sản xuất sản phẩm từ plastic                                                                       | 2220        |
| 3.  | Sản xuất sắt, thép, gang                                                                           | 2410        |
| 4.  | Đúc sắt, thép                                                                                      | 2431        |
| 5.  | Sản xuất các cấu kiện kim loại                                                                     | 2511        |
| 6.  | Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại                                         | 2512        |
| 7.  | Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)                                                           | 2513        |
| 8.  | Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại                                                   | 2591        |
| 9.  | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại                                                       | 2592        |
| 10. | Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng                                        | 2593        |
| 11. | Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu<br>(Trừ sản xuất huân chương huy hiệu) | 2599        |
| 12. | Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động                       | 2814        |
| 13. | Sản xuất máy thông dụng khác                                                                       | 2819        |
| 14. | Sản xuất máy chuyên dụng khác                                                                      | 2829        |
| 15. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>Chi tiết:<br>Bán buôn sắt, thép                             | 4662(Chính) |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |      |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 16. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết:<br>Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến<br>Bán buôn xi măng<br>Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi<br>Bán buôn kính xây dựng<br>Bán buôn sơn, vécni<br>Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh<br>Bán buôn đồ ngũ kim<br>Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng | 4663 |
| 17. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh<br>Bán buôn cao su<br>Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại                                                                                                                                                                                   | 4669 |
| 18. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>Chi tiết:<br>Logistics<br>Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển<br>(Trừ hoạt động dịch vụ hàng không và hoa tiêu)                                                                                                                                                                                      | 5229 |
| 19. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa                                                                                                                                                                                                                                      | 8299 |

**6. Vốn điều lệ:** 100.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: **ĐỖ THỊ TỔ NGA**

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *26/06/1974*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *012897488*

Ngày cấp: *21/02/2012*

Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 10/55 Chính Kinh, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 10/55 Chính Kinh, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*